

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng trụ sở liên cơ quan tỉnh (kết hợp bãi đổ thải phục vụ dự án Nhà máy thủy điện Hòa Bình mở rộng) (đợt 1) (điều chỉnh lần 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTNMT ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thành quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 14/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án San nền tạo mặt bằng phục vụ phát triển đô thị (Sử dụng vật liệu đổ thải của dự án Nhà máy thủy điện Hòa Bình mở rộng);

Căn cứ Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 46/2020/QĐ-UBND ngày 9/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy định kèm theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Bộ đơn giá bồi thường đối với tài sản khi Nhà nước thu hồi đất” trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Quy định Bảng giá các loại đất năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình ban hành kèm theo Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình ban hành “Bộ đơn giá bồi thường đối với tài sản khi Nhà nước thu hồi đất” trên địa bàn tỉnh Hoà Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 461/TTr-STNMT ngày 04/11/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng trụ sở liên cơ quan tỉnh (kết hợp bãi đổ thải phục vụ dự án Nhà máy thủy điện Hoà Bình mở rộng) (đợt 1) (điều chỉnh lần 1), như sau:

1. Khoản 1 Điều 1, Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình đã ghi:

“1. Dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

STT	Tên, hạng mục công trình	Kinh phí phê duyệt (VNĐ)	Ghi chú
1	Bồi thường về đất	3.226.860.000 đồng	
2	Bồi thường về tài sản trên đất	8.895.521.145 đồng	
3	Hỗ trợ chính sách	15.934.190.299 đồng	
	Cộng tổng	28.056.571.444 đồng	
	Làm tròn số	28.056.571.000 đồng	

(Số tiền bằng chữ: Hai mươi tám tỷ, không trăm năm mươi sáu triệu, năm trăm bảy mươi một nghìn đồng). ”.

2. Nay phê duyệt điều chỉnh Khoản 1 Điều 1, Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình, như sau:

“1. Dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

STT	Tên, hạng mục công trình	Kinh phí phê duyệt (VNĐ)	Ghi chú
1	Bồi thường về đất	3.226.860.000 đồng	
2	Bồi thường về tài sản trên đất	12.867.184.882 đồng	
3	Hỗ trợ chính sách	15.489.491.382 đồng	
	Cộng tổng	31.583.536.264 đồng	
	Làm tròn số	31.583.536.000 đồng	

(Số tiền bằng chữ: Ba mươi một tỷ, năm trăm tám mươi ba triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 461/TTr-STNMT ngày 04/11/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường).”

3. Lý do điều chỉnh tăng 3.526.965.000 đồng: Do Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình tổ chức rà soát kiểm kê chi tiết lại đất đai, tài sản của 18 hộ gia đình (có 15 hộ tăng và 03 hộ giảm).

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình, Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Giống vật nuôi và Thủy sản tỉnh Hòa Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Quản lý dự án điện 1;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (PMD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quách Tất Liêm